



In màu A3 Thiết bị đa chức năng

Apeos C2450 S



# Thiết bị đa chức năng màu đầu tiên giúp khai phá tiềm năng kinh doanh của bạn



Apeos C2450 S  
với Mô-đun khay tùy chọn

## Apeos C2450 S

Sao chụp/In	Quét	Fax* <sup>3</sup>	Độ phân giải in	Bảng điều khiển
Màu/Đen trắng <b>24 trang/phút*<sup>1</sup></b>	Màu/Đen trắng <b>50 / 60 trang/phút*<sup>2</sup></b>	<b>Super G3 FAX</b>	<b>1.200 × 2.400 dpi*<sup>4</sup></b>	Màn hình cảm ứng màu nghiêng <b>7 "</b>

• Hỗ trợ thiết bị di động • Hỗ trợ mạng LAN không dây • Bảo mật

\*1: A4 LEF / Letter LEF. Tốc độ in có thể giảm do điều chỉnh chất lượng hình ảnh.

\*2: Khi Bộ nạp và đảo bản gốc tự động được sử dụng. (Quét hình 1 lượt, 2 mặt. Tài liệu tiêu chuẩn (A4), 200 dpi, đến ổ USB.) Tốc độ quét khác nhau tùy theo tài liệu.

\*3: Tùy chọn.

\*4: Chức năng in.

## In ra nhanh, chất lượng in cao, quét nhanh

### Tốc độ in nâng cao với chất lượng in vượt trội

- In ra tốc độ cao 24 trang/phút cho cả chế độ màu và đen trắng
- In độ phân giải cao 1.200 x 2.400 dpi nhờ đầu in LED
- iReCT\*, công nghệ hiệu chỉnh hình ảnh kỹ thuật số, giúp hạn chế tối đa hiện tượng ghi lệch màu.
- Sửa lỗi ghi lệch màu bằng kỹ thuật số ở độ phân giải cao 1.200 x 2.400 dpi. Tính chính xác đảm bảo tái tạo hình ảnh với độ chính xác cực cao

\* Image Registration Control Technology

### Quét nhanh các bản gốc có lượng lớn

Quét 2 mặt với một lần quét với Màu 50 trang/phút / Đen trắng 60 trang/phút.

- Được trang bị Bộ nạp và đảo bản gốc tự động
- Bạn có thể quét cả hai mặt của bản gốc cùng một lúc. Vì tài liệu gốc không bị đảo ngược nên tài liệu gốc được bảo vệ
- Bạn có thể nạp bản gốc lên đến 110 tờ\*



\* Giấy 80 gsm

### Nhiều tính năng quét đa dạng

- Nhiều tính năng quét đa dạng bao gồm hỗ trợ Quét vào mạng (SMB/FTP), Quét để gửi E-mail, Quét đến WSD, Quét đến USB và Quét từ máy tính

## Vận hành nhanh chóng và đơn giản

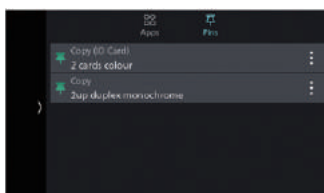
### Thao tác dễ dàng với màn hình cảm ứng màu 7"

- Vận hành từng chức năng theo các bước nhất quán nhằm đem lại khả năng vận hành đồng nhất của thương hiệu

Khả năng tùy chỉnh màn hình chính theo sở thích cá nhân cho phép truy cập dễ dàng các chức năng thường xuyên sử dụng



Có thể cài đặt ghim nhớ các tác vụ thường xuyên sử dụng hoặc lặp lại



### Kiểm tra hình ảnh trước khi gửi

- Dễ dàng phóng to, kiểm tra và lựa chọn bản fax hoặc ảnh quét nhờ chức năng Xem trước khi gửi



### Quét & Sao chụp thẻ ID

- Sao chụp cả hai mặt của thẻ ID trên một tờ giấy
- Quét cả hai mặt của thẻ ID và lưu vào thư mục chung trên máy tính của bạn hoặc máy chủ FTP\*

\* Bạn phải đặt trước địa chỉ máy chủ.

## Kết nối di động liền mạch

### Kết nối liền mạch với thiết bị di động hoặc ổ USB

- Bạn có thể kết nối thiết bị di động cho các tác vụ Sao chụp, Fax, In và Quét\*<sup>1</sup> bằng ứng dụng Print Utility\*<sup>2</sup>
- Thiết bị di động có thể được sử dụng làm giao diện người dùng thay thế để kiểm soát hoạt động nhằm giảm tiếp xúc chung.
- Với sự hỗ trợ của NFC (Giao tiếp trường gần), bạn có thể in và quét từ thiết bị di động chỉ bằng cách chạm vào bảng giao diện người dùng của thiết bị
- Công nghệ này cũng hỗ trợ in trực tiếp trên thiết bị di động bằng AirPrint và Mopria® Print Service
- Quét trực tiếp vào / in trực tiếp từ ổ USB tiêu chuẩn để đạt hiệu quả công việc cao hơn

\*1: Quét tới Thiết bị di động, Quét để gửi E-mail

\*2: Kết nối với máy qua môi trường mạng LAN không dây. Tải xuống ứng dụng miễn phí từ Google Play™ hoặc App Store.



### Kết nối di động trực tiếp giúp giao tiếp dễ dàng

- Có thể sử dụng cả hai môi trường mạng LAN có dây và môi trường mạng LAN không dây cùng một lúc. Khách không kết nối được mạng nội bộ văn phòng có thể kết nối trực tiếp với thiết bị qua mạng Wi-Fi



### Kiểm tra fax đến khi đang trên đường

- Các bản fax đến có thể được tự động chuyển đến các địa chỉ e-mail chỉ định, cho phép bạn xem fax trên thiết bị di động và không bỏ lỡ cơ hội kinh doanh



## Bảo mật nâng cao

### Xác thực người dùng và In xác thực cá nhân bằng Thẻ IC\*

- Bạn có thể sử dụng xác thực người dùng để hạn chế người dùng trái phép truy cập thiết bị hoặc đặt quyền truy cập các chức năng, chẳng hạn như in màu theo từng người dùng
- Chức năng In xác thực cá nhân bằng thẻ IC\* ngăn rò rỉ thông tin do các tài liệu mật bị để lại trên khay giấy ra

\* Tùy chọn



### Duy trì một môi trường văn phòng an toàn hơn với các tính năng bảo mật nâng cao

- Lưu trữ các bản fax đến trên thiết bị với mật khẩu bảo vệ và chỉ có thể in fax khi nhập mật khẩu. Tính năng này ngăn các tài liệu mật bị bỏ lại trên khay giấy ra
- Nhật ký kiểm duyệt được hỗ trợ để theo dõi nhằm ngăn chặn sử dụng trái phép thiết bị

### Thân thiện với môi trường

- Chức năng tiết kiệm mực tăng dần theo 3 cấp độ giúp tiết kiệm mức tiêu thụ mực cho các tài liệu không yêu cầu chất lượng hình ảnh cao
- Mực Super EA-Eco góp phần giảm mức tiêu thụ điện năng nhờ nhiệt độ nấu chảy thấp

## Cấu hình

Tiêu chuẩn: Chức năng Sao chụp / In / Quét và Bộ nạp và đảo bản gốc tự động 1 lượt

Tùy chọn: Chức năng fax / Mô-đun khay / Tủ



Mẫu tiêu chuẩn



Với Mô-đun khay



Với Mô-đun khay và Tủ



# Apeos C2450 S

## Chức năng và Thông số kỹ thuật

### Thông số cơ bản/Tính năng sao chụp

Mục	Mô tả	
Kiểu	Máy để bàn	
Dung lượng bộ nhớ	1 GB (Trên phương tiện) (Tối đa: 1 GB)	
Dung lượng thiết bị lưu trữ	-	
Tính năng màu	Đầy đủ màu sắc	
Độ phân giải quét	600 x 600 dpi	
Độ phân giải in ấn	1.200 x 2.400 dpi (Văn bản / Văn bản-Ảnh / Ảnh)	
Thời gian khởi động* 1	44 giây hoặc ít hơn (nhiệt độ phòng là 23 độ C)	
Thời gian khởi phục (Thời gian khởi phục từ Chế độ nghỉ)	15 giây hoặc ít hơn (nhiệt độ phòng là 23 độ C)	
Khổ giấy bản gốc	Tối đa A3, 11 x 17", 297 x 432 mm cho cả tờ bản in và Sách	
Khổ giấy	Tối đa	A3, 11 x 17" [297 x 432 mm khi sử dụng Khay tay]
	Tối thiểu	A5 [89 x 98 mm khi sử dụng Khay tay]
	Chiều rộng mắt hình	Mép trên 5,5 mm, Mép dưới 5,5 mm, Mép phải/trái 5,5 mm
Trọng lượng giấy* 2	Khay giấy	60 - 90 gsm
	Khay tay	60 - 216 gsm
Thời gian cho ra bản sao chụp đầu tiên	Đen trắng: 8,6 giây (A4 LEF / Chế độ ưu tiên đơn sắc)	
	Màu: 10,8 giây (A4 LEF / Chế độ ưu tiên màu)	
Tốc độ sao chụp liên tục* 3	A4 LEF	Đen trắng: 24 trang/phút, Màu: 24 trang/phút
	Letter LEF	Đen trắng: 24 trang/phút, Màu: 24 trang/phút
	JIS B5 LEF	Đen trắng: 12 trang/phút, Màu: 12 trang/phút
	A4 / JIS B5	Đen trắng: 12 trang/phút, Màu: 12 trang/phút
Dung lượng khay giấy* 4	JIS B4	Đen trắng: 12 trang/phút, Màu: 12 trang/phút
	A3	Đen trắng: 12 trang/phút, Màu: 12 trang/phút
	Chuẩn	250 tờ x 1 -Khay + Khay tay 110 tờ* 5
Dung lượng khay giấy ra* 4	Tùy chọn	Mô-đun khay: 500 tờ
	Tối đa	860 tờ (Chuẩn + Mô-đun khay)* 5
Cung cấp nguồn điện	AC220-240 V +/- 10 %, 8 A, Thông thường 50/60 Hz	
Mức tiêu thụ điện tối đa	1,76 kW (AC220 V +/- 10 %), 1,92 kW (AC240 V +/- 10 %) Chế độ nghỉ: 0,4 W (AC230 V), Chế độ Nguồn điện Thấp: 36 W (AC230 V), Chế độ sẵn sàng: 56 W (AC230 V)	
Kích thước	Rộng 595 x Sâu 609* 6 x Cao 616 mm	
Trọng lượng* 7	51 kg	

- \*1: Có thể thay đổi tùy theo điều kiện sử dụng.  
 \*2: Chúng tôi đề nghị sử dụng loại giấy đã được đề nghị của FUJIFILM Business Innovation. Có thể không có bản in chính xác theo yêu cầu.  
 \*3: Tốc độ có thể bị giảm do điều chỉnh chất lượng hình ảnh.  
 \*4: Giấy 80 gsm.  
 \*5: Khay tay: Giấy 70 gsm.  
 \*6: Khi Bảng điều khiển dùng nghiêng lên trên.  
 \*7: Không bao gồm Hộp Mực.

### Chức năng In

Mục	Mô tả
Kiểu	Tích hợp
Tốc độ in* 1	Tương tự như những thông số cơ bản/Chức năng sao chụp
Độ phân giải in ấn	Chuẩn: 1.200 x 2.400 dpi, Chất lượng cao* 2: 1.200 x 2.400 dpi
Nguồn ngữ mô tả trang	PCL6, PostScript language compatibility [Trình Điều Khiển PCL] Windows 11 (64 bit), Windows 10 (32 bit / 64 bit), Windows Server 2022 (64 bit), Windows Server 2019 (64 bit), Windows Server 2016 (64 bit), Windows Server 2012 R2 (64 bit), Windows Server 2012 (64 bit)
Hệ điều hành hỗ trợ* 3	[PostScript language compatible Driver] Windows 11 (64 bit), Windows 10 (32 bit / 64 bit), Windows Server 2022 (64 bit), Windows Server 2019 (64 bit), Windows Server 2016 (64 bit), Windows Server 2012 R2 (64 bit), Windows Server 2012 (64 bit) [Trình Điều Khiển Mac OS X] macOS 13 / 12 / 11 / 10.15 / 10.14
Khả năng kết nối	Chuẩn Ethernet 1000BASE-T / 100BASE-TX / 10BASE-T, USB2.0, IEEE 802.11b / g / n (2,4 GHz)

- \*1: Tốc độ có thể bị giảm do điều chỉnh chất lượng hình ảnh.  
 \*2: Chế độ màu sắc.  
 \*3: Vui lòng xem tại trang web chính thức của chúng tôi để biết HDH được hỗ trợ mới nhất.

### Chức năng Quét

Mục	Mô tả
Kiểu	Màu
Độ phân giải quét	[Trình điều khiển TWAIN] Đơn sắc nhị phân/Thang xám: 600 x 600 dpi, 400 x 400 dpi, 300 x 300 dpi, 200 x 200 dpi, 150 x 150 dpi Màu: 600 x 600 dpi*, 400 x 400 dpi, 300 x 300 dpi, 200 x 200 dpi, 150 x 150 dpi [Trình điều khiển WIA (Windows Image Acquisition), Trình điều khiển ICA (Image Capture Architecture)] Đơn sắc nhị phân/Thang xám/Màu: 600 x 600 dpi*, 400 x 400 dpi, 300 x 300 dpi, 200 x 200 dpi, 150 x 150 dpi
	Quét vào máy tính (Quét kéo)
Quét vào mạng / e-mail	Đơn sắc nhị phân/Thang xám: 600 x 600 dpi, 400 x 400 dpi, 300 x 300 dpi, 200 x 200 dpi Màu: 600 x 600 dpi*, 400 x 400 dpi, 300 x 300 dpi, 200 x 200 dpi
Tốc độ quét	Phù hợp với tốc độ quét của Bộ nạp và đảo bản gốc tự động
Khả năng kết nối	Chuẩn Ethernet 1000BASE-T / 100BASE-TX / 10BASE-T, USB2.0, IEEE 802.11b / g / n (2,4 GHz)

\* Khi sử dụng Quét trên mặt kính.

### Chức năng FAX ( Tùy chọn )

Mục	Mô tả
Khổ giấy bản gốc	Tối đa: A3, 11 x 17"
Khổ giấy ra	Tối đa: A3, 11 x 17", Tối thiểu: A4, Letter
Thời gian truyền	3 giây hoặc hơn*
Chế độ truyền	ITU-T G3
Đường truyền thích hợp	Dây thuê bao điện thoại, PBX, Giao tiếp Fax (PSTN), Tối đa 1 cổng (G3-1 Port)

\* Khi truyền đi tài liệu khổ A4 có khoảng 700 ký tự ở chất lượng ảnh tiêu chuẩn (8 x 3,85 dòng/mm) và ở chế độ tốc độ cao (33,6 kbps, JBIG). Chỉ cho biết thời gian truyền thông tin ảnh và không bao gồm thời gian kiểm soát giao tiếp. Tổng thời gian giao tiếp này sẽ thay đổi tùy theo nội dung của tài liệu, loại máy nhận fax và điều kiện đường dây.

### Bộ nạp và đảo bản gốc tự động

Mục	Mô tả	
Khổ Giấy Bản Gốc / Trọng Lượng Giấy	Tối đa: A3, 11 x 17", Tối thiểu: A5* 1 38 - 128 gsm	
Dung lượng* 2	110 tờ	
Tốc độ quét* 3	Sao chụp (A4 LEF, 1 mặt)	Đen trắng: 24 trang/phút, Màu: 24 trang/phút
	Quét	Đen trắng: 30 trang/phút, Màu: 28 trang/phút (Quét hình 1 lượt, 2 mặt, Đen trắng: 60 trang/phút, Màu: 50 trang/phút) [Tài liệu tiêu chuẩn (A4), 200 dpi, đến ổ USB]

- \*1: Kích cỡ tùy chỉnh tối thiểu là 125 x 125 mm.  
 \*2: Giấy 80 gsm.  
 \*3: Tốc độ quét thay đổi tùy theo bản gốc.

### Mô-đun khay ( Tùy chọn )

Mục	Mô tả
Khổ giấy	Tối đa: A3, 11 x 17" * Tối thiểu: A5
Trọng lượng giấy	60 - 256 gsm
Công suất nạp / Số khay* 1	500 tờ x 1 -Khay
Kích thước	Rộng 545 x Sâu 586 x Cao 114* 2 mm
Trọng lượng	11 kg

- \*1: Giấy 80 gsm.  
 \*2: Khi loại trừ các kết nối lắp đặt.

### Tủ ( Tùy chọn )

Mục	Mô tả
Kích thước* 1	Rộng 639 x Sâu 680 x Cao 360* 2 mm (Kích thước bên trong: Rộng 450 x Sâu 568 x Cao 246 mm)
Trọng lượng	13,5 kg

- \*1: Kế cả phần chân.  
 \*2: Khi loại trừ các kết nối lắp đặt.

### Ghi chú:

- Nếu phương tiện lưu trữ của thiết bị cơ bản bị hỏng, việc mất mát các dữ liệu đã nhận, dữ liệu tích lũy, các dữ liệu cài đặt đã lưu, v.v... có thể xảy ra. Trong mọi trường hợp Công ty sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất cứ thiệt hại nào phát sinh từ việc mất mát dữ liệu.
- Việc sửa chữa những bộ phận hư hỏng sẽ còn được thực hiện ít nhất 7 năm sau khi sản phẩm không còn được sản xuất.



Đại lý ủy quyền FUJIFILM Công ty TNHH Thương Mại Siêu Nhanh

Trụ sở văn phòng  
 37/40 Đường C1, Phường 13, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh  
 Điện thoại: (84-28) 665 64 634 Fax: (84-28) 665 64 634

Kiểm máy sẵn có tùy thuộc vào quốc gia/ khu vực. Vui lòng tham vấn với người đại diện bán hàng để biết chi tiết.

Thông số kỹ thuật, hình dạng và các chi tiết khác của sản phẩm trong tài liệu này có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Nghiêm cấm sao chép Vui lòng lưu ý, pháp luật nghiêm cấm các hình thức sao chép sau: Nội ngoại tệ, cổ phiếu, trái phiếu chính phủ và các chứng chỉ trái phiếu địa phương. Các loại tem bưu phẩm, bưu thiếp không được sử dụng, v.v... Các loại tem chứng nhận theo quy định của pháp luật. Các hình thức sao chép liên quan đến tác quyền (tác phẩm văn học, âm nhạc, hội họa, điêu khắc nghệ thuật, bản đồ, tác phẩm điện ảnh, bản vẽ, tác phẩm hình nghệ thuật, etc...) bị nghiêm cấm trừ khi việc sao chép đó nhằm mục đích sử dụng cá nhân, gia đình hoặc tương đương trong phạm vi giới hạn.

Nhãn hiệu FUJIFILM và logo FUJIFILM là các nhãn hiệu đã đăng ký hoặc nhãn hiệu của FUJIFILM Corporation. Apeos là các nhãn hiệu đã đăng ký hoặc nhãn hiệu của FUJIFILM Business Innovation Corp. Apple, Mac, macOS, OS X touch, và AirPrint là các nhãn hiệu thương mại của Apple Inc. được đăng ký tại Mỹ và các nước khác. Logo tên dạng chữ và logo Mopria, Logo Mopria, và Mopria Alliance là các nhãn hiệu và nhãn hiệu dịch vụ đã được đăng ký và/hoặc chưa đăng ký của Tập đoàn Mopria Alliance, Inc. tại Mỹ và các quốc gia khác. Tên các công ty hoặc sản phẩm khác được đề cập trong tài liệu này là nhãn hiệu đã được đăng ký hoặc nhãn hiệu của từng chủ sở hữu.



**An toàn sử dụng**  
 Trước khi sử dụng thiết bị, vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn cẩn thận để sử dụng đúng cách.  
 Sử dụng sản phẩm với nguồn điện và điện áp được chỉ định.  
 Chắc chắn thiết bị phải được tiếp đất để tránh xảy ra các sự cố về điện.